

TRÌNH ĐỘ: ĐẠI HỌC
MÔN THI: ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
NGÀY THI: 28/7/2020

Mã đề: 006

- Thời gian làm bài: 60 phút (*không kể thời gian phát đề*)
- Hình thức thi: Trắc nghiệm (hãy chọn một đáp án đúng trong bốn đáp án (A) (B) (C) (D))
- Số lượng câu hỏi: 40 câu
- Thang điểm: 10 điểm
- Mỗi câu hỏi có đáp án đúng đạt 0,25 điểm

CÂU HỎI VÀ ĐÁP ÁN (PHẦN CHỮ IN ĐẬM VÀ GẠCH DƯỚI)

- Đảng xác định cơ hội của việc mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế hiện nay của Việt Nam là:
A. Xu thế hòa bình, hợp tác phát triển, xu thế toàn cầu hóa tạo thuận lợi cho Việt Nam
B. Vấn đề toàn cầu hóa như phân hóa giàu nghèo, dịch bệnh
C. Tội phạm xuyên quốc gia
D. Sức ép cạnh tranh trên thị trường quốc tế
- Điền vào chỗ trống: “Giữ vững....., thuận lợi cho đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bảo vệ vững chắc....., thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ; nâng cao của đất nước; góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, xã hội trên thế giới”.
A. dân chủ và tiến bộ, vị thế, độc lập chủ quyền, môi trường hòa bình,
B. độc lập chủ quyền, dân chủ và tiến bộ, vị thế, môi trường hòa bình
C. vị thế, môi trường hòa bình, độc lập chủ quyền, dân chủ và tiến bộ
D. môi trường hòa bình, độc lập chủ quyền, vị thế, dân chủ và tiến bộ
- Hội nghị nào của Ban chấp hành Trung ương Đảng đã quyết định chuyển hướng chỉ đạo chiến lược?
A. Hội nghị Trung ương 6
B. Hội nghị Trung ương 7
C. Hội nghị Trung ương 8
D. Hội nghị Trung ương 6, Hội nghị Trung ương 7 và Hội nghị Trung ương 8
- Chiến lược “chiến tranh cục bộ” của Mỹ được Đảng nhận định là:
A. Cuộc chiến tranh xâm lược thực dân mới
B. Được thực thi trong thế thắng
C. Cuộc chiến tranh xâm lược kiểu cũ
D. Chiến tranh xâm lược
- Điền từ vào chỗ trống: “Mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa là *cải biến nước ta thành một nướccó cơ sở vật chất – kỹ thuật hiện đại, có cơ cấu kinh tế hợp lý,tiến bộ, phù hợp với trình độ phát triển của....., mức sống vật chất và*

tinh thần cao, quốc phòng - an ninh vững chắc, dân giàu, nước mạnh, dân chủ,, văn minh”

- A. lực lượng sản xuất, công nghiệp, quan hệ sản xuất, công bằng
 - B. quan hệ sản xuất, công nghiệp, công bằng, lực lượng sản xuất
 - C. công bằng, công nghiệp, quan hệ sản xuất, lực lượng sản xuất
 - D. **công nghiệp, quan hệ sản xuất, lực lượng sản xuất, công bằng**
6. **Muốn đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức, Việt Nam cần:**
- A. Sử dụng tài nguyên hợp lý
 - B. **Phát triển khoa học và công nghệ**
 - C. Sử dụng vốn hợp lý
 - D. Phát triển các thế mạnh của vùng
7. **Trong quá trình công nghiệp hóa, khoa học và công nghệ có vai trò:**
- A. Quyết định đến tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất
 - B. Nâng cao lợi thế cạnh tranh và tốc độ phát triển kinh tế nói chung
 - C. **Quyết định đến tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất; Nâng cao lợi thế cạnh tranh và tốc độ phát triển kinh tế nói chung**
 - D. Giảm chi phí sản xuất; tăng tốc độ phát triển kinh tế nói chung
8. **Hội nhập kinh tế quốc tế và mở rộng quan hệ kinh tế đối ngoại nhằm:**
- A. **Thu hút vốn đầu tư nước ngoài, thu hút công nghệ hiện đại, học hỏi kinh nghiệm quản lý tiên tiến của thế giới, khai thác thị trường thế giới; Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để phát triển kinh tế nói chung và công nghiệp hóa, hiện đại hóa nhanh và hiệu quả.**
 - B. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để phát triển kinh tế nói chung và công nghiệp hóa, hiện đại hóa nhanh và hiệu quả, thu hút vốn đầu tư nước ngoài.
 - C. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, thu hút công nghệ hiện đại, khai thác thị trường thế giới, thu hút vốn đầu tư nước ngoài.
 - D. Để phát triển kinh tế nói chung và công nghiệp hóa, hiện đại hóa nhanh và hiệu quả, khai thác thị trường thế giới, thu hút vốn đầu tư nước ngoài.
9. **Tăng trưởng kinh tế gồm năm yếu tố: vốn, khoa học và công nghệ, con người, cơ cấu kinh tế, thể chế chính trị và quản lý nhà nước. Yếu tố nào đóng vai trò quyết định?**
- A. Vốn
 - B. Khoa học và công nghệ
 - C. **Con người**
 - D. Cơ cấu kinh tế, thể chế chính trị và quản lý nhà nước
10. **Nguyên nhân khách quan dẫn đến sai lầm trong quá trình công nghiệp hóa thời kỳ trước đổi mới là:**
- A. Xác định sai mục tiêu công nghiệp hóa.
 - B. Ham làm nhanh, làm lớn
 - C. **Tiến hành công nghiệp hóa từ một nền kinh tế lạc hậu, nghèo nàn và trong điều kiện chiến tranh kéo dài, vừa bị tàn phá nặng nề, vừa không thể tập trung sức người, sức của cho công nghiệp hóa**
 - D. Công nghiệp hóa theo mô hình kinh tế khép kín.
11. **Điền vào chỗ trống các cụm từ còn thiếu: “Công nghiệp hóa, hiện đại hóa là quá trình chuyển đổi căn bản,các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ và quản lý kinh tế, xã hội từ sử dụng lao động thủ công là chính sang sử dụng một cách phổ biến sức lao động cùng với....., phương tiện và....., hiện đại, dựa**

trên sự phát triển công nghiệp và tiến bộ khoa học – công nghệ, tạo raxã hội cao.”

- A. công nghệ, toàn diện, năng suất lao động, phương pháp tiên tiến
B. phương pháp tiên tiến, năng suất lao động, công nghệ
C. **toàn diện, công nghệ, phương pháp tiên tiến, năng suất lao động**
D. năng suất lao động, toàn diện, công nghệ, phương pháp tiên tiến
12. Nội dung: “Nền kinh tế trong đó sự sản sinh ra, phổ cập và sử dụng tri thức giữ vai trò quyết định nhất đối với sự phát triển kinh tế, tạo ra của cải, nâng cao chất lượng cuộc sống” thuộc khái niệm nào?
A. Kinh tế thị trường
B. Kinh tế hàng hóa
C. **Kinh tế tri thức**
D. Kinh tế tự nhiên
13. Nội dung: “Xây dựng nền nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa lớn, ứng dụng công nghệ cao, nâng cao chất lượng sản phẩm, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm; nâng cao giá trị gia tăng, đẩy mạnh xuất khẩu” là một trong những định hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng trên lĩnh vực nào?
A. **Nông nghiệp**
B. Công nghiệp
C. Dịch vụ
D. Đô thị
14. Nội dung: “Đẩy mạnh phát triển khu vực dịch vụ theo hướng hiện đại, đạt tốc độ tăng trưởng cao hơn các khu vực sản xuất và cao hơn tốc độ tăng trưởng của cả nền kinh tế” là một trong những định hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng trên lĩnh vực nào?
A. Nông nghiệp
B. Đô thị
C. Công nghiệp
D. **Dịch vụ**
15. Khẩu hiệu nêu lên quyết tâm và mục tiêu chiến lược trong cuộc kháng chiến giai đoạn 1965-1975 của Đảng là:
A. Quyết tâm đánh thắng bọn thực dân Pháp xâm lược
B. **Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược**
C. Quyết tâm chống lại bọn phátxít và thực dân
D. Quyết tâm giải phóng miền Bắc
16. Trong Đường lối kháng chiến chống Pháp giai đoạn 1946-1954, Đảng xác định động lực của cách mạng bao gồm:
A. Công nhân, nông dân, tiểu tư sản thành thị,
B. Thân sĩ yêu nước và tiến bộ; tiểu tư sản trí thức và tư sản dân tộc
C. Tiểu tư sản trí thức và tư sản dân tộc
D. **Công nhân, nông dân, tiểu tư sản thành thị; Thân sĩ yêu nước và tiến bộ; tiểu tư sản trí thức và tư sản dân tộc**
17. Cơ chế quản lý kinh tế thời kỳ trước đổi mới ở nước ta là:
A. **Cơ chế kế hoạch hóa tập trung quan liêu, bao cấp**
B. Cơ chế thị trường
C. Kinh tế thị trường
D. Kinh tế kế hoạch
18. Trong thời kỳ trước đổi mới, hạn chế của cơ chế kế hoạch hóa tập trung quan liêu, bao cấp là gì?
A. **Thủ tiêu cạnh tranh, kìm hãm tiến bộ khoa học – công nghệ, triệt tiêu động lực kinh tế đối với người lao động, không kích thích tính năng động sáng tạo của các đơn vị sản xuất, kinh doanh.**

- B. Tập trung tối đa mọi nguồn lực kinh tế vào các mục tiêu chủ yếu trong từng giai đoạn và điều kiện cụ thể, đặc biệt trong quá trình công nghiệp hóa theo hướng ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.
- C. Triệt tiêu động lực kinh tế đối với người lao động
- D. Không kích thích tính năng động sáng tạo của các đơn vị sản xuất, kinh doanh.
19. **Nhu cầu đổi mới cơ chế quản lý kinh tế ở Việt Nam xuất hiện trên cơ sở:**
- A. Do áp lực của tình thế khách quan
- B. Do nhu cầu thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội.
- C. **Do áp lực của tình thế khách quan và nhu cầu thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội.**
- D. Do khủng hoảng kinh tế
20. **Điền vào chỗ trống: “Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nền kinh tế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các của kinh tế thị trường, đồng thời bảo đảm phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước. Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế; có sự quản lý của Nhà nước xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản..., nhằm mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”**
- A. Định hướng xã hội chủ nghĩa, lãnh đạo, pháp quyền, quy luật
- B. **Quy luật, định hướng xã hội chủ nghĩa, pháp quyền, lãnh đạo**
- C. Pháp quyền, định hướng xã hội chủ nghĩa, quy luật, lãnh đạo
- D. Lãnh đạo, quy luật, định hướng xã hội chủ nghĩa, pháp quyền
21. **Cấu trúc của hệ thống chính trị ở Việt Nam hiện nay bao gồm:**
- A. **Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị – xã hội**
- B. Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước và các đoàn thể chính trị – xã hội
- C. Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận tổ quốc Việt Nam
- D. Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị – xã hội
22. **Trong thời kỳ đổi mới, trọng tâm của việc đổi mới hệ thống chính trị ở Việt Nam là gì?**
- A. **Đổi mới vai trò lãnh đạo của Đảng**
- B. Đổi mới vai trò quản lý của các tổ chức chính trị xã hội
- C. Đổi mới vai trò phản biện, giám sát của các tổ chức CT-XH và nhân dân
- D. Đổi mới vai trò giám sát của nhà nước
23. **Trong quan điểm xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới, việc kết hợp chặt chẽ ngay từ đầu đổi mới kinh tế với đổi mới chính trị, Đảng ta xác định lấy đổi mới nào làm trọng tâm?**
- A. **Đổi mới kinh tế**
- B. Đổi mới chính trị
- C. Đổi mới văn hóa
- D. Đổi mới phương thức hoạt động của hệ thống chính trị
24. **Nhận định nào sau đây không đúng khi nói về đặc điểm của Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam?**
- A. **Quyền lực Nhà nước tập trung vào tay một tổ chức hoặc cá nhân**
- B. Nhà nước tôn trọng quyền con người, quyền công dân
- C. Nhà nước do một Đảng duy nhất lãnh đạo
- D. Nhà nước dùng pháp luật để quản lý mọi mặt đời sống
25. **Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam quản lý mọi mặt của đời sống xã hội chủ yếu bằng công cụ nào?**

A. Hiến pháp và pháp luật

- B. Điều lệ, nội quy
C. Giáo dục
D. Đường lối, chính sách
26. Trong nội dung xây dựng hệ thống chính trị thành tố nào lãnh đạo toàn bộ hoạt động xã hội trong điều kiện chuyên chính vô sản?
A. Chính phủ
B. **Đảng**
C. Nhân dân
D. Nhà nước
27. Thời kỳ trước đổi mới, Nhà nước quy định chế độ phân phối vật phẩm tiêu dùng cho cán bộ, công nhân viên theo định mức qua hình thức tem phiếu là hình thức bao cấp nào?
A. Bao cấp qua giá
B. **Bao cấp qua chế độ tem phiếu**
C. Bao cấp theo chế độ cấp phát vốn
D. Bao cấp theo cơ chế xin – cho
28. Theo tinh thần Nghị quyết Đại hội X của Đảng, nhận định nào sau đây là đúng?
A. Quyền lực Nhà nước là thống nhất
B. Quyền lực Nhà nước là thống nhất trong việc thực hiện quyền hành pháp
C. **Quyền lực Nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan trong việc thực hiện quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp**
D. Quyền lực Nhà nước là thống nhất trong việc thực hiện quyền lập pháp và tư pháp
29. Tài liệu nào được xem là Tuyên ngôn, Cương lĩnh của Đảng về văn hóa trước Cách mạng Tháng tám?
A. **Đề cương văn hóa Việt Nam**
B. Đời sống mới
C. Tự chỉ trích
D. Tuyên ngôn độc lập
30. Ngày 03- 9- 1945, trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định nhiệm vụ đầu tiên về xây dựng văn hóa của nước Việt Nam độc lập là gì?
A. Đánh ngoại xâm
B. Nâng cao đời sống văn hoá
C. Giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc
D. **Chống nạn mù chữ và giáo dục lại tinh thần nhân dân**
31. Quan niệm về nền văn hoá Việt Nam có đặc trưng: *tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc* lần đầu tiên được đưa ra trong văn bản nào?
A. **Cương lĩnh năm 1991**
B. Luận cương tháng 10
C. Cương lĩnh chính trị đầu tiên
D. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến
32. Đại hội VII (1991) và Đại hội VIII (1996) của Đảng xác định lĩnh vực nào có vị trí then chốt trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc?
A. Văn hóa - Đào tạo - Quốc phòng
B. Khoa học – Du lịch- Sinh học
C. An ninh - Chính trị
D. **Giáo dục - Đào tạo; Khoa học - Công nghệ**
33. Đảng xác định nhiệm vụ văn hóa đầu tiên quan trọng của nước Việt Nam (1945) là:
A. Phát triển khoa học và công nghệ hiện đại
B. Coi giáo dục là mặt trận hàng đầu
C. Tranh thủ sự giúp đỡ của các nước thuộc phe xã hội chủ nghĩa về văn hóa
D. **Xóa nạn mù chữ, giáo dục lại tinh thần nhân dân**

34. Để xóa nạn mù chữ, nâng cao trình độ văn hóa cho nhân dân lao động, ngày 8/9/1945 Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký sắc lệnh thành lập cơ quan nào?
- A. Hội truyền bá quốc ngữ
B. Bộ Quốc gia giáo dục
C. Nha Bình dân học vụ
D. Nhà Bỗ túc văn hóa
35. Theo chủ trương của Đảng thời kỳ đổi mới việc xây dựng và phát triển văn hóa - xã hội phải đi kèm với:
- A. Phát triển và xây dựng kinh tế vững mạnh
B. Phát triển ngoại giao tốt đẹp với các nước đặc biệt là các nước XHCN
C. Phát triển giáo dục
D. Xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ
36. Theo “Đề cương văn hóa Việt Nam” (1943) của Đảng, nguyên tắc “đại chúng hóa” có ý nghĩa là gì?
- A. Chống mọi chủ trương, hành động làm cho văn hóa phản lại hoặc xa rời quần chúng.
B. Chống lại mọi chủ trương, hành động làm cho văn hóa ảnh hưởng sâu rộng.
C. Chống lại mọi ảnh hưởng nô dịch và thuộc địa.
D. Chống lại tất cả những gì làm cho văn hóa phản tiến bộ, trái khoa học.
37. Theo “Đề cương văn hóa Việt Nam” (1943) của Đảng, nguyên tắc “Khoa học hóa” có ý nghĩa gì?
- A. Chống mọi chủ trương, hành động làm cho văn hóa phản lại hoặc xa rời quần chúng.
B. Chống lại mọi chủ trương, hành động làm cho văn hóa ảnh hưởng sâu rộng.
C. Chống lại mọi ảnh hưởng nô dịch và thuộc địa.
D. Chống lại tất cả những gì làm cho văn hóa phản tiến bộ, trái khoa học.
38. Tháng 8 năm 1929, tổ chức Đảng Cộng sản đầu tiên ra đời ở Nam kỳ với tên gọi là:
- A. Đảng lao động Việt Nam
B. Đảng cộng sản Việt nam
C. An Nam cộng sản Đảng
D. Việt Nam quốc dân Đảng
39. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo đã đề ra phương hướng chiến lược cách mạng Việt Nam là:
- A. Thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản
B. Tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản
C. Làm cho nước Nam hoàn toàn độc lập và miễn thuế cho dân cày nghèo
D. Giải phóng ruộng đất, miễn thuế cho dân cày
40. Văn kiện nào của Đảng lấy tên Đảng là Đảng Cộng sản Đông Dương?
- A. Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt
B. Luân cương chính trị tháng 10-1930
C. Chương trình tóm tắt
D. Cương lĩnh chính trị

----- Hết -----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh: Số báo danh: